

Bản án số: 222/2024/DS-PT

Ngày 21-5-2024

V/v yêu cầu bồi thường
thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Chơn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2024/TLPT-DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2024/DS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 99/2024/QĐ-PT ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn:

1. Bà Trần Thị T, sinh năm: 1982;

2. Ông Trần Chí N, sinh năm: 1985;

3. Bà Trần Bé N1, Sinh năm: 1989;

4. Bà Dương Kim H, sinh năm: 1956;

5. Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1940.

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm B, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Ông Trương L, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Số B, đường N, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

- Bị đơn: Bưu điện tỉnh C.

Địa chỉ trụ sở: Số C, đường L, khóm B, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn C; Chức vụ: Giám đốc Bưu điện tỉnh C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng H1; Chức vụ: Phó giám đốc bưu điện tỉnh C. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Trung N2, sinh năm: 1996. Địa chỉ cư trú: Số C, đường P, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Dương Kim H, bà Trần Bé N1, bà Trần Thị Đ là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trương L trình bày:

Vào ngày 16/01/2021, ông Trần Văn A bị tai nạn giao thông với xe tải biển số 69C- 030.37 thuộc sở hữu của Bưu điện tỉnh C do ông Lê Trung N2, là người làm công của Bưu điện tỉnh C điều khiển và hậu quả xảy ra làm cho ông Trần Văn A chết tại chỗ. Trong quá trình chờ kết quả giải quyết của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, bưu điện tỉnh C đã hỗ trợ 50.000.000 đồng và ông N2 hỗ trợ 5.000.000 đồng để lo đám tang cho ông Trần Văn A.

Vụ tai nạn giao thông nêu trên đã có kết luận của Cơ quan điều tra ra quyết định không khởi tố vụ án án hình sự, gia đình ông A đồng ý với kết luận không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan điều tra, không có khiếu nại gì. Từ đó cho đến nay, Bưu điện tỉnh C không hỗ trợ hoặc bồi thường thêm cho gia đình. Do đó, bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bưu điện tỉnh C bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng tổng số tiền 356.155.000 đồng. Trong đó, chi phí cho việc mai táng 176.155.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng = 180.000.000 đồng, trừ đi số tiền anh N2 và Bưu điện tỉnh C đã hỗ trợ, bồi thường là 55.000.000 đồng, Bưu điện tỉnh C phải tiếp tục bồi thường số tiền 301.155.000 đồng. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Trần Trọng H1 trình bày:

Ngày 16/01/2021 tại quốc lộ F thuộc khóm C, phường T, thành phố C xe ô tô biển số kiểm soát số 69C – 030.37 của Bưu điện tỉnh C, còn ông Lê Trung N2 là nhân viên thuê khoán theo hợp đồng điều khiển vận chuyển hàng hóa bưu chính va chạm với người điều khiển xe đạp là ông Trần Văn A chết tại chỗ.

Vụ tai nạn giao thông nêu trên đã có kết luận của Cơ quan điều tra xác định lỗi là do ông Trần Văn A điều khiển xe đạp tham gia giao thông vi phạm khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ; cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra quyết định không khởi tố vụ án án hình sự. Bảo hiểm chi trả là 50.000.000

đồng nên Bưu điện tỉnh C đã lấy số tiền này hỗ trợ, chi trả cho gia đình ông A 50.000.000 đồng, anh N2 hỗ trợ bồi thường 5.000.000 đồng, tổng cộng là 55.000.000 đồng. Do đó, Bưu điện tỉnh C không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, Bưu điện tỉnh C đồng ý hỗ trợ, bồi thường thêm cho gia đình nguyên đơn 15.000.000 đồng nữa. Tổng cộng là 70.000.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 15/6/2023, anh Lê Trung N2 trình bày: Vào ngày 16/01/2021, anh nhận lệnh điều xe của Bưu điện đi tuyến T vào lúc 18 giờ 50 phút trên tuyến Quốc lộ F thuộc khóm C, phường T, thành phố C do đường quá đông phương tiện lưu thông, anh điều khiển xe biển số 69C – 030.37 đi chậm khoảng 30 – 40km/h bất ngờ ông Trần Văn A đang dẫn xe đạp cùng chiều ngã vào bánh xe sau, hậu quả làm ông A tử vong tại chỗ.

Kết luận của cơ quan điều tra: Quá trình điều tra xác định lỗi vụ tai nạn là do ông Trần Văn A điều khiển xe đạp tham gia giao thông vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Anh N2 và Bưu điện tỉnh C đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình ông A được 55.000.000 đồng. Vụ việc anh không có lỗi nên không đồng ý bồi thường. Do anh đi làm xa địa phương nên anh xin được vắng mặt trong tất cả các phiên tòa xét xử vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2024/DS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ. Buộc Bưu điện tỉnh C có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H và bà Trần Thị Đ các khoản thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần bằng tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Bưu điện tỉnh C và anh N2 đã bồi thường 55.000.000 đồng, Bưu điện tỉnh C còn phải tiếp tục bồi thường cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15 tháng 02 năm 2024, nguyên đơn là bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ có đơn kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm tăng thêm mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của các nguyên đơn giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ còn trong hạn luật định. Nội dung kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường.

Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 16/01/2021 trên đường quốc lộ 63 thuộc khóm C, phường T, thành phố C, xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát số 69C – 030.37 do anh Lê Trung N2 điều khiển và xe đạp đi cùng chiều do Trần Văn Á điều khiển. Hậu quả làm bánh xe sau của xe ô tô tải cán lên người làm ông Á tử vong tại chỗ. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 06/TT-21 ngày 02/02/2021 của Trung tâm P kết luận: nguyên nhân chết: Suy hô hấp cấp, chấn thương sọ não nặng. Ngày 17/01/2020, anh Lê Trung N2 và bị đơn đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình ông Á tiền mai táng phí 55.000.000 đồng, nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tổng số tiền 356.155.000 đồng. Trong đó, chi phí cho việc mai táng 176.155.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng = 180.000.000 đồng, trừ đi số tiền anh N2 và bị đơn đã hỗ trợ, bồi thường là 55.000.000 đồng, bị đơn phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền 301.155.000 đồng, bị đơn không đồng ý nên phát sinh tranh chấp.

[2] Xét thấy, vụ việc tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 16/01/2021 trên Quốc lộ F thuộc khóm C, phường T, thành phố C, hậu quả làm ông Á chết ngay tại chỗ. Ông Trần Văn Á là người điều khiển xe đạp tham gia giao thông vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, lỗi thuộc về ông Á. Sự việc ông Á tự té ngã vào xe và bị bánh xe sau của ô tô tải biển kiểm soát số 69C – 030.37 của anh N2 đang lưu thông theo đúng quy định cán lên làm ông Á chết xảy ra một cách khách quan, anh N2 không thể lường trước được, anh N2 không có lỗi, không có hành vi vi phạm pháp luật của anh N2. Tại giám định pháp y tử thi xác định nồng độ cồn của ông Trần Văn Á là 250,01ml/100ml. Tại thông báo số 557 ngày 26/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C không khởi tố vụ án. Do đó, không có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định tại các Điều 584, 601 Bộ luật Dân sự và theo điểm b khoản 4 Điều 12 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Từ những căn cứ, phân tích và nhận định nêu trên, bị đơn là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ và anh Lê Trung N2 là người sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng cho ông Trần Văn Á. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 301.155.000 đồng là không có căn cứ.

Tuy nhiên, bị đơn đồng ý, tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn bị thiệt hại về tính mạng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Trong đó, anh N2 đã hỗ trợ, cho gia đình ông Á 5.000.000 đồng và bị đơn đã hỗ trợ, bồi thường 50.000.000 đồng từ tiền bảo hiểm chi trả, bị đơn tiếp tục hỗ trợ thêm cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng là tự nguyện, quyền tự định đoạt của bị đơn, có lợi cho nguyên đơn, phù hợp với quy định pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên ghi nhận. Do đó, cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Chấp nhận sự tự nguyện hỗ trợ của bị đơn cho nguyên đơn số tiền 70.000.000 đồng. Anh N2 và bị đơn đã hỗ trợ số tiền 55.000.000 đồng, nên bị đơn tiếp tục hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, lời đề nghị này là có căn cứ và phù hợp với các phân tích trên.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu, các nguyên đơn không phải chịu đã được miễn dự nộp theo quy định pháp luật.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Các nguyên đơn không phải chịu đã được miễn dự nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2024/DS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H, bà Trần Thị Đ. Buộc Bưu điện tỉnh C có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H và bà Trần Thị Đ các khoản thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần bằng tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Bưu điện tỉnh C và anh N2 đã hỗ trợ, bồi thường 55.000.000 đồng, Bưu điện tỉnh C còn phải tiếp tục hỗ trợ, bồi thường cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà T, ông N, bà N1, bà H và bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Bưu điện tỉnh Cà Mau không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị đơn là Bưu điện tỉnh C phải nộp số tiền là 750.000 đồng (chưa nộp). Nguyên đơn là bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H và bà Trần Thị Đ được miễn nộp án phí theo quy định.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn là bà Trần Thị T, ông Trần Chí N, bà Trần Bé N1, bà Dương Kim H và bà Trần Thị Đ được miễn nộp án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang